

LUYỆN TẬP (1 tiết)

• *Mục tiêu của bài*

- Chứng minh được một số bất đẳng thức đơn giản.
- Tìm được giá trị lớn nhất, giá trị nhỏ nhất của một số hàm số hoặc biểu thức.

• *Gợi ý trả lời câu hỏi và bài tập*

14. $\frac{a^4}{b} + \frac{b^4}{c} + \frac{c^4}{a} \geq 3\sqrt[3]{\frac{a^4}{b} \cdot \frac{b^4}{c} \cdot \frac{c^4}{a}} = 3abc.$

15. Gọi a và b theo thứ tự là độ dài cánh tay đòn bên phải và bên trái của cái cân đĩa ($a > 0, b > 0$, đơn vị : cm). Trong lần cân đầu, khối lượng cam được cân là $\frac{a}{b}$ (kg). Trong lần cân sau, khối lượng cam được cân là $\frac{b}{a}$ (kg). Do đó, khối lượng cam được cân cả hai lần là $\left(\frac{a}{b} + \frac{b}{a}\right)$ (kg). Nếu cái cân đĩa đó không chính xác, tức là $a \neq b$, thì vì $\frac{a}{b} + \frac{b}{a} > 2$ nên khách hàng mua được nhiều hơn 2 kg cam.

16. a) Ta có $\frac{1}{k(k+1)} = \frac{k+1-k}{k(k+1)} = \frac{1}{k} - \frac{1}{k+1}$ với mọi $k \geq 1$. Do đó

$$\begin{aligned} & \frac{1}{1 \cdot 2} + \frac{1}{2 \cdot 3} + \frac{1}{3 \cdot 4} + \dots + \frac{1}{n(n+1)} = \\ & = \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \frac{1}{3} - \frac{1}{4} + \dots + \frac{1}{n} - \frac{1}{n+1} = 1 - \frac{1}{n+1} < 1. \end{aligned}$$

b) Ta có $\frac{1}{k^2} < \frac{1}{k(k-1)} = \frac{1}{k-1} - \frac{1}{k}$ với mọi $k \geq 2$. Do đó,

$$\frac{1}{1^2} + \frac{1}{2^2} + \frac{1}{3^2} + \dots + \frac{1}{n^2} < 1 + \frac{1}{1} - \frac{1}{2} + \frac{1}{2} - \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{n-1} - \frac{1}{n} = 2 - \frac{1}{n} < 2.$$

17. Với $1 \leq x \leq 4$, ta có

$$A^2 = \left(\sqrt{x-1} + \sqrt{4-x}\right)^2 = 3 + 2\sqrt{(x-1)(4-x)} \leq 3 + x - 1 + 4 - x = 6,$$

suy ra $A \leq \sqrt{6}$.

Dấu bằng xảy ra khi $x-1 = 4-x$, tức là $x = \frac{5}{2}$ (thỏa mãn điều kiện $1 \leq x \leq 4$).

Vậy giá trị lớn nhất của A là $\sqrt{6}$.

$$A^2 = 3 + 2\sqrt{(x-1)(4-x)} \geq 3 \text{ vì } \sqrt{(x-1)(4-x)} \geq 0. \text{ Vậy } A \geq \sqrt{3}.$$

$$A^2 = 3 \text{ khi } x = 1 \text{ hoặc } x = 4, \text{ nên } A = \sqrt{3} \text{ khi } x = 1 \text{ hoặc } x = 4.$$

Vậy giá trị nhỏ nhất của A là $\sqrt{3}$.

$$18. \quad (a+b+c)^2 \leq 3(a^2+b^2+c^2)$$

$$\Leftrightarrow a^2 + b^2 + c^2 + 2ab + 2bc + 2ca \leq 3(a^2 + b^2 + c^2)$$

$$\Leftrightarrow 2ab + 2bc + 2ca \leq 2(a^2 + b^2 + c^2)$$

$$\Leftrightarrow (a-b)^2 + (b-c)^2 + (c-a)^2 \geq 0.$$

$$19. \quad a+b \geq 2\sqrt{ab} \text{ và } c+d \geq 2\sqrt{cd} \Rightarrow a+b+c+d \geq 2(\sqrt{ab} + \sqrt{cd})$$

$$\Rightarrow \left(\frac{a+b+c+d}{2}\right)^2 \geq (\sqrt{ab} + \sqrt{cd})^2 = ab + cd + 2\sqrt{abcd} \geq 4\sqrt{abcd}$$

$$\Rightarrow \left(\frac{a+b+c+d}{4}\right)^2 \geq \sqrt{abcd} \Rightarrow \left(\frac{a+b+c+d}{4}\right)^4 \geq abcd.$$

$$20. \text{ a) Vì } (x+y)^2 = x^2 + y^2 + 2xy \leq 2(x^2 + y^2) = 2 \text{ nên } |x+y| \leq \sqrt{2}.$$

$$\text{ b) Vì } 4x - 3y = 15 \text{ nên } y = \frac{4}{3}x - 5. \text{ Do đó,}$$

$$x^2 + y^2 = x^2 + \left(\frac{4}{3}x - 5\right)^2 = x^2 + \frac{16}{9}x^2 - \frac{40}{3}x + 25$$

$$= \frac{25}{9}x^2 - \frac{40}{3}x + 25 = \left(\frac{5}{3}x - 4\right)^2 + 9 \geq 9.$$